CỤC HẬU CẦN QUÂN KHU 7
BỆNH VIỆN QUÂN Y 7A
Số: 240/QĐ-BVQY7A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 2 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2023 của Bệnh viện Quân y 7A

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN QUÂN Y 7A

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013 QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư, xây dựng cơ bản số 38/2009/QH12 ngày 19/06/2009của Quốc hội;

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH12 ngày 04/6/2016 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ- CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 54/2017 NĐ-CP ngày 08/05/2017 của Chính phủ qui định một số điều chi tiết của Luật Dược;

Căn cứ Thông tư 05/2015/ TT – BKH DT ngày 16/6/2015 của Bộ Kế hoạch và đầu tư qui định chi tiết lập HSMT mua sắm hàng hóa;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chi Tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ Y tế hướng dẫn đấu thầu mua thuốc trong các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư 05/2015/TT-BYT ngày 17/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư ban hành Danh mục thuốc đông y, thuốc từ dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư Quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BQP ngày 12/1/2021 của Bộ Quốc phòng về qui định một số nội dung về lựa chọn nhà thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định 931/QĐ-BVQY7A ngày 19/7/2023 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A về việc phê duyệt Danh mục đấu thầu mua bổ sung thuốc năm 2023;

Căn cứ Quyết định 2627/QĐ-HC ngày 22/9/2023 của Chủ nhiệm Hậu cần Quân khu về việc phê duyệt dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm bổ sung thuốc năm 2023 của Bệnh viện Quân y 7A;

Căn cứ Quyết định 1319/QĐ-BVQY7A ngày 29/9/2023 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu đấu thầu mua bổ sung thuốc năm 2023;

Căn cứ Quyết định 1788/QĐ-BVQY7A ngày 22/12/2023 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A về việc phê duyệt danh sách thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2023;

Căn cứ Thông báo 40/TB-BVQY7A ngày 08/01/2024 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A về việc Hiệu chỉnh kết quả đánh giá HSĐXKT của gói thầu sắm bổ sung thuốc Generic năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 147/QĐ-BVQY7A ngày 24/01/2024 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A về việc phê duyệt danh sách xếp hạng nhà thầu gói thầu : Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2023 của Bệnh viện Quân y 7A;

Căn cứ Biên bản thương thảo của các Nhà thầu đã ký với Bệnh viện Quân y 7A ngày 30/1/2024;

Xét đề nghị của tổ chuyên gia tại tờ trình số 06 /TT-TCG ngày 16/01/2024 của Tổ chuyên gia.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm bổ sung thuốc Generic năm 2023 của Bệnh viện Quân y 7A như sau:

- Số nhà thầu: 61 nhà thầu
- Tổng số khoản: 278 khoản.

Tổng số tiền: 102.371.826.300 (Một trăm lẻ hai tỷ, ba trăm bảy mươi một triệu, tám trăm hai mươi sáu ngàn, ba trăm đồng.)

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng : 365 ngày kể từ ngày ký.
- Nguồn vốn: Quỹ Bảo hiểm y tế.

Điều 2. Tổ chuyên gia có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cho các nhà thầu tham dự, tổ chức thực hiện các bước tiếp theo của qui trình đấu thầu thuốc theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Khoa Dược, Ban Tài chính, các nhà thầu có tên trong thông báo trúng thầu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Giám đốc BV (Phê duyệt);
- Như điều 4;
-Lưu: VT, D. H63.

GIÁM ĐỐC

Đặng Lê Quang Trí

CỤC HẬU CẦN- QUÂN KHU 7
BỆNH VIỆN QUÂN Y 7A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự Do- Hạnh Phúc
Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 02 năm 2024

DANH MỤC TRÚNG THẦU THUỐC GÓI THẦU: MUA SẮM BỔ SUNG THUỐC GENERIC NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định: 240 /QĐ-BVQY7A ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Giám đốc Bệnh viện Quân y 7A)

STT (Lô)	Mã thuốc	Tên thuốc/Tên thành phần của thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế mời thầu	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (Tuổi thọ)	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai	Số lượng dự thầu	Đơn giá dự thầu	Thành tiền (17x18)	Phân loại	Nhà thầu
00384524	GE228	Mefomid 850	Metformin HCl	850mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N3	36 tháng	VD-27261-17 + kèm QĐ gia hạn số: 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023	Công Ty Cổ Phần Dược – Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Viên	1,150	35,000	315	11,025,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)
00384592	GE296	Neutrifore	Vitamin B1; Vitamin B6; Vitamin B12	250mg + 250mg + 1.000mcg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	24 tháng	VD-18935-13 + kèm QĐ gia hạn số: 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023	Công Ty Cổ Phần Dược – Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Viên	1,890	200,000	1,302	260,400,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)
00384496	GE200	Tozinax syrup	Kẽm(Kẽm sulfate monohydrat)	10mg/5ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	Siro, uống	Hộp 1 chai 100ml	N4	36 tháng	VD-30655-18 + kèm QĐ gia hạn số: 528/QĐ-QLD ngày 24/07/2023	Công Ty Cổ Phần Dược – Trang Thiết Bị Y Tế Bình Định (Bidiphar)	Việt Nam	Chai	29,925	100	14,700	1,470,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC - TRANG THIẾT BỊ Y TẾ BÌNH ĐỊNH (BIDIPHAR)
00384302	GE06	Fresofol 1% Mct/Lct	Propofol	1% (10mg/ml)	Tiêm hoặc tiêm truyền tĩnh mạch (IV)	Thuốc tiêm	Nhũ tương tiêm hoặc tiêm truyền	Hộp 5 ống 20ml	N1	36 tháng	VN-17438-13	Fresenius Kabi Austria GmbH	Áo	Ống	88,001	5,000	25,390	126,950,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
00384306	GE10	Rocuronium Kabi 10mg/ml	Rocuronium bromide	10mg/ml	Tiêm hoặc Truyền tĩnh mạch	Thuốc tiêm	Dung dịch tiêm hoặc tiêm truyền	Hộp 10 lọ x 5ml	N1	36 tháng	VN-22745-21	Fresenius Kabi Austria GmbH	Áo	Lọ	87,100	3,000	46,680	140,040,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
00384519	GE223	Canzeal 2mg	Glimepiride	2mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N1	36 tháng	VN-11157-10	Lek S.A	Ba Lan	Viên	1,845	30,000	1,677	50,310,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
00384542	GE246	Avamys	Fluticason furoat	27,5 mcg/ liều xịt	Xịt mũi	Thuốc xịt mũi	Hỗn dịch xịt mũi	Hộp 1 bình 120 liều xịt	N1	36 tháng	VN-21418-18	Glaxo Operations (UK) Ltd. (trading as Glaxo Wellcome Operations)	Anh	Bình	210,000	300	210,000	63,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU TRUNG ƯƠNG 2
00384445	GE149	Ivaswift 5	Ivabradin (dưới dạng Ivabradin oxalat)	5mg	uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 4 vỉ x 14 viên	N2	24 tháng	VN-22118-19	Ind-Swift Limited	Ấn Độ	viên	4,500	300,000	2,450	735,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC NEWSUN
00384401	GE105	METRIMA 100	Clotrimazol	100mg	Đặt âm đạo	Viên đặt âm đạo	Viên nén đặt âm đạo	Viên	N4	36 tháng	VD-31554-19	Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Việt Nam	Viên	2,415	1,000	1,535	1,535,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2
00384449	GE153	FORVASTIN 20	Atorvastatin	20mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Viên	N4	24 tháng	VD-19828-13	Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Việt Nam	Viên	1,638	5,000	245	1,225,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2
00384568	GE272	ACETYLCYSTEIN 200 mg	Acetylcystein	200mg	Uống	Viên nang	Viên nang cứng	Viên	N4	24 tháng	VD-18919-13	Công ty cổ phần dược phẩm 3/2	Việt Nam	Viên	714	10,000	440	4,400,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 3/2
00384456	GE160	Usarbrat 100	Fenofibrate	100mg	Uống	Viên nang	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên; Hộp 5 vỉ x 10 viên; Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	8.9111E+11	Công ty Cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm	Việt Nam	Viên	2,200	1,000	1,850	1,850,000	Kinh doanh	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM A.P PHARMA
00384356	GE60	Maxxneuro 75	Pregabalin	75mg	Uống	Viên nang	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-23510-15	Công ty CPDP Ampharco U.S.A	Việt Nam	Viên	6,500	5,000	595	2,975,000	Sản xuất	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM AMPHARCO U.S.A

STT	Nhóm	Mã thuốc	Tên thuốc/Tên thành phần của thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế mời thầu	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (Tuổi thọ)	GDKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Giá kê khai	Số lượng dự thầu	Đơn giá dự thầu	Thành tiền (17x18)	Phân loại	Nhà thầu
247	P7	GE201	L-BIO-N	Lactobacillus acidophilus, LA-5TM > 109 CFU	LA-5TM > 109 CFU	Uống	Bột/cốm/ hạt pha uống	Thuốc bột uống	Gói 1g. Hộp 10 gói, hộp 30 gói, hộp 100 gói	N4	24 tháng	QLSP-852-15 CVGH: 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023	Công ty liên doanh dược phẩm MEBIPHAR-AUSTRAPHARM	Việt Nam	Gói	5,720	300,000	5,720	1,716,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM HOÀNG TRẦN
248	P9	GE203	Flaben 1000	Diosmin	1000mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 01 vỉ, 03 vỉ, 05 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-15920-22	Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hà Nam	Việt Nam	Viên	8,400	140,000	8,400	1,176,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI TRANG THIẾT BỊ Y TẾ NHÂN TRUNG
249	P2	GE16	Efticele 200	Celecoxib	200mg	Uống	Viên nang	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-30260-18	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 3/2	Việt Nam	Viên	4,500	1,000	730	730,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
250	P9	GE43	Infabuten	Bilastine	20mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VDJ-204-22	Công ty TNHH DRP Inter	Việt Nam	Viên	8,900	500	5,800	2,900,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
251	P1	GE65	Fabamox 500DT	Amoxicillin	500mg	Uống	Viên hòa tan nhanh	Viên nén phân tán	Hộp 3 vỉ x 7 viên	N4	24 tháng	VD-27073-17 (CV gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Công ty Cổ Phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Việt Nam	Viên	2,280	100,000	1,950	195,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
252	P4	GE138	Nebicard -2.5	Nebivolol	2,5mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 5 vỉ x 10 viên	N2	36 tháng	VN-21141-18 (CV gia hạn số 225/QĐ-QLD ngày 03/04/2023)	Torrent Pharmaceuticals Ltd	India	Viên	4,504	5,000	3,500	17,500,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
253	P0	GE164	Bivige	Gemfibrozil	600mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 3 vỉ, 6 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-34042-20	Công ty TNHH BRV Healthcare	Việt Nam	Viên	4,500	10,000	3,000	30,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
254	P9	GE193	Prezinton 8	Ondansetron	8mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 1 vỉ x 10 viên	N5	36 tháng	VN-18436-14 (Cv gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	PT. Dexa Medica	Indonesia	Viên	4,000	3,000	3,200	9,600,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
255	P5	GE219	Aucabos	Acarbose	50mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-27672-17 (CV gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Công ty TNHH BRV Healthcare	Việt Nam	Viên	2,800	50,000	1,900	95,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
256	P1	GE255	Dognefin	Sulpirid	50mg	Uống	Viên nang	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên, hộp 10 vỉ x10 viên	N4	36 tháng	VD-22096-15 (CV gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Công ty Cổ Phần Dược Đồng Nai	Việt Nam	Viên	300	35,000	280	9,800,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
257	P3	GE17	Amrfen 200	Dexibuprofen	200mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-33234-19	Công ty TNHH MTV Dược Phẩm 150 Cophavina	Việt Nam	Viên	4,200	5,000	3,100	15,500,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
258	P6	GE20	Dynepar AQ	Diclofenac	75mg/1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 5 ống x 1ml	N5	24 tháng	VN-18476-14 (CV gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Troikaa Pharmaceuticals Ltd	India	Ống	17,000	500	16,990	8,495,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
259	P3	GE67	Vigentin 875/125 DT	Amoxicilin + acid clavulanic	875mg + 125mg	Uống	Viên hòa tan nhanh	Viên nén phân tán	Hộp 2 vỉ x 7 viên	N4	24 tháng	VD-29862-18 (CV gia hạn số 225/QĐ-QLD ngày 03/04/2023)	Công ty Cổ Phần dược phẩm Trung ương I - Pharbaco	Việt Nam	Viên	11,800	500	11,800	5,900,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
260	P5	GE109	Gourcuff-5	Alfuzosin	5mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 10 vỉ x 10 viên	N2	36 tháng	VD-28912-18 (CV gia hạn số 136/QĐ-QLD ngày 01/03/2023)	Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Đạt Vi Phú	Việt Nam	Viên	6,000	30,000	5,000	150,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
261	P7	GE111	Ferium- XT	Sắt nguyên tố (dưới dạng Sắt Ascorbate) + Acid Folic BP	100mg + 1,5mg	Uống	Viên	Viên nén bao phim	Hộp 1 vỉ x 10 viên	N5	24 tháng	VN-16256-13 (CV gia hạn số 62/QĐ-QLD ngày 08/02/2023)	Emcure Pharmaceuticals Ltd	India	Viên	5,900	50,000	5,200	260,000,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
262	P5	GE119	Nitro-G	Glyceryl trinitrat (Nitroglycerin)	10mg/ 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 10 ống x 10ml	N5	24 tháng	VN-21940-19	PT. Ferron Par Pharmaceuticals	Indonesia	Lọ	60,000	100	59,000	5,900,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT
263	P6	GE120	Donox 20mg	Isosorbid mononitrat	20mg	Uống	Viên	Viên nén	Hộp 3 vỉ x 10 viên	N4	36 tháng	VD-29396-18 (CV gia hạn số 136/QĐ-QLD ngày 01/03/2023)	Công ty Cổ Phần Xuất Nhập Khẩu Y tế Domesco	Việt Nam	Viên	1,450	10,000	1,450	14,500,000	Kinh doanh	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI-ĐẦU TƯ-XUẤT NHẬP KHẨU H.P CÁT